

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 03/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28/01/2022

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG- TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sĩ;

Ông Nguyễn Hữu Phúc.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trần Minh Châu- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên tòa:
Không tham gia.

Vào ngày 28 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 186/2021/TLST-HNGĐ ngày 25/10/20201, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/20221/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/01/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/01/2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Hoàng A, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khóm X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa. Bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 14/9/2021, biên bản hòa giải ngày 07/01/2022 và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Hoàng A trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn P tự tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2012 và vợ chồng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Trong quá trình chung sống chị và anh P có sinh được một con chung tên Nguyễn Hoàng Nhật M, sinh ngày 26/01/2017. Đến năm 2017 vợ chồng thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, đời sống hôn nhân không

đạt được. Chị và anh P đã ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Từ khi vợ chồng ly thân con chung do chị nuôi dưỡng. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn P.

- Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Nhật M, sinh ngày 26/01/2017, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu M, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nợ ai và cũng không có ai nợ lại vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành niêm yết thông báo thụ lý, thông báo công khai chứng cứ và hòa giải cho anh P đúng theo quy định, nhưng anh P vắng mặt và cũng không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với vụ án trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoàng A khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Văn P và đề nghị giải quyết việc nuôi con chung khi ly hôn nên Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn P mặc dù được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không có mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hoàng A và anh Nguyễn Văn P là hoàn toàn tự nguyện và thực tế đã xảy ra nhưng anh, chị không có đăng ký kết hôn theo luật định nên đã vi phạm vào Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

1. Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch.

Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý.

Do đó nghĩ nên không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Hoàng A và anh Nguyễn Văn P là phù hợp với Điều 9, Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

[2.2] Về nuôi con chung: Trong thời gian chung sống chị Hoàng A và anh P có sinh được 01 đứa con chung tên Nguyễn Hoàng Nhật M, sinh ngày 26/01/2017 hiện nay đang sống với chị Hoàng A. Tại phiên tòa, chị Hoàng A yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy: Từ khi chị Hoàng A và anh P ly thân cho đến nay, con chung của chị Hoàng A và anh P do chị Hoàng A nuôi dưỡng, trong quá trình nuôi dưỡng, chị Hoàng A vẫn đảm bảo cho cháu M có cuộc sống ổn định, phát triển tốt, nghĩ nên tiếp tục giao cháu M cho chị Hoàng A nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Chị Hoàng A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh P được quyền đến thăm nom và chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa, chị Hoàng A trình bày chị và anh P không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với tài sản chung và nợ chung của chị Hoàng A và anh P trong vụ án này, là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Chị Hoàng A chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2, Điều 227, khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Hoàng A và anh Nguyễn Văn P.

2. Về nuôi con chung:

Giao con chung của chị Nguyễn Thị Hoàng A và anh Nguyễn Văn P tên Nguyễn Hoàng Nhật M, sinh ngày 26/01/2017, cho chị Hoàng A nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Văn P không cấp dưỡng nuôi con, do chị Hoàng A không yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn P được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

3. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Hoàng A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Hoàng A đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003168 ngày 25/10/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Báo cho nguyên đơn biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng GDKT Toà án Tỉnh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương vụ trong vụ án;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Hoàng Vũ